

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 308/2024/HS-ST

Ngày: 13/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 310/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng H, sinh năm 1977 tại tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường H, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Phạm Tiến L, sinh năm 1954 và mẹ là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954; vợ là bà Lê Thị L, sinh năm 1987 và có 02 con sinh năm 2016, 2019.

Nhân thân: Ngày 15/5/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2005. Trong thời gian chấp hành hình phạt tù, bị cáo được xét giảm thời gian chấp hành hình phạt tù là 03 tháng theo Quyết định số 73 ngày 05/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai đã chấp hành xong các loại án phí và phần dân sự nên mới được xét giảm thời gian chấp hành hình phạt tù nêu trên.

Ngày 15/8/2022, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Huy T, sinh năm 1982.

Hộ khẩu thường trú: khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương - có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 06/4/2022, Phạm Hoàng H điều khiển xe ba gác máy, không biển số đi đến trước khách sạn K, đường DA1-1, khu phố 3, phường M, thành phố B để chờ lấy hàng hải sản. Tại đây, H thấy phía trước căn nhà C4-10 của ông Trần Huy T có một cây Mai cao 160cm, hoành 50cm được trồng trong chậu xi măng thì H nảy sinh định lấy trộm cây Mai này đem về trồng. Khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, H quan sát thấy không có người xung quanh nên xuống xe đi đến dùng tay nhổ cây Mai ra khỏi chậu đem đặt lên xe ba gác rồi chở về kiot nhà trọ T cạnh đường NB6 thuộc khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương, nơi H thuê ở, rồi đem cây Mai trồng trên khu đất trống kế bên. Sau đó, H quay lại khu vực trước khách sạn K chở hàng đi giao.

Ngày 09/4/2022, ông T đến Công an phường Mỹ Phước trình báo việc bị mất trộm cây Mai. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Một cây Mai cao 160cm, hoành 50cm; một xe ba gác kéo, màu xanh, hiệu Lincon, số khung HKZ000180, số máy LX162MK, QC 048 526 và một điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng của Phạm Hoàng H.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, kết luận: Một cây Mai cao 160 cm, hoành 50cm trị giá 14.660.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 303/CT-VKSBC ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H từ 09 tháng đến 11 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Ngày 15/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát đã xử lý vật chứng, trả lại một cây Mai cao 160cm, hoành 50cm cho ông Trần Huy T. Ngày 20/8/2024, Cơ quan điều tra trả lại một điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng cho Phạm Hoàng H.

* Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát tuyên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước một xe ba gác kéo, màu xanh, hiệu Lincon, số khung HKZ000180, số máy LX162MK, QC 048526 là phương tiện phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/4/2022, H có hành vi lén lút lấy trộm một cây Mai cao 160cm, hoành 50cm được trồng trong chậu xi măng trước cửa nhà của ông Trần Huy T.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 100/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, kết luận: Một cây Mai cao 160 cm, hoành 50cm trị giá 14.660.000 đồng.

Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Như vậy, Cáo trạng số 303/CT-VKSBC ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật nhưng vì lòng tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Do đó, cần có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu hồi trả lại cho bị hại, cha bị cáo bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba nên chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Một xe ba gác kéo, màu xanh, hiệu Lincon, số khung HKZ000180, số máy LX162MK, QC 048526 là phương tiện phạm tội, không xác định được chủ sở hữu, đã được đăng thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không tìm được chủ sở hữu nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Một xe ba gác kéo, màu xanh, số khung HKZ000180, số máy LX162MK, QC 048526.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THA thành phố Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Ngọc Hoàng An